

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 104/2026/HS-ST

Ngày: 05 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Lương; Bà Đặng Thị Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quý Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2026/TLST-HS ngày 20/4/2026/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử: số 103/2026/QĐXXST-HS ngày 21/5/2026, đối với bị cáo:

Hoàng Thị T, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1965, tại xã P, Quảng Trị; Nơi ĐKNKTT/chỗ ở: Tổ dân phố H, xã P, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: lớp 3/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị V; Chồng: Nguyễn Văn C; con có 06 đứa, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 2003; Anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 3/10 thì nghỉ học, sinh sống và lao động tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/11/2025 đến nay. Theo giấy triệu tập bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:**

1. Ông Hồ Thế P, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khu biệt thự Trung tâm thương mại P, phường S, tỉnh Hà Tĩnh - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH H HTP. Có mặt

2. Bà Lê Thị Hoài T, sinh năm 1997. Địa chỉ: 247B N, phường Đ, tỉnh Quảng Trị - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH H HTP chi nhánh Quảng Trị. Có mặt

* *Bị hại*: Công ty TNHH Du lịch B. Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Thế D, sinh năm 1963 - Giám đốc. Địa chỉ: Tổ dân phố H xã P, tỉnh Quảng Trị.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1963. Địa chỉ: Tổ dân phố H, xã P, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1974. Địa chỉ: Tổ dân phố H, xã P, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

3. Anh Vũ Đoàn Minh T, sinh năm 2005, Địa chỉ: Tổ dân phố H, xã P, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Võ Hải H, sinh năm 1999. Địa chỉ: Số 21/3, KP5, phường T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt.

2. Chị Đoàn Thị Kim H, sinh năm 1962. Địa chỉ: Tổ dân phố H, xã P, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/5/2025, ông Vũ Thế D, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố H, xã P, tỉnh Quảng Trị - giám đốc Công ty TNHH Du lịch B chỉ đạo yêu cầu anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1974 (nhân viên công ty) dùng dao chặt cây keo lai của gia đình ông Nguyễn Văn C và bà Hoàng Thị T trồng tại khu vực dọc suối Hà Lòi, tổ dân phố H nhằm mục đích dọn mặt bằng, phục vụ cho dự án của Công ty ông D. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, anh Ph lấy 01 con dao, đi ra khu vực đất dọc suối Hà Lòi thuộc tổ dân phố Hà Lòi chặt đổ 35 cây keo lai của gia đình bà T, ông C trồng vào năm 2021 tại các thửa đất số 3, 13, 14, 27, 39, 104 tờ bản đồ số 86, các phần diện tích đất này đều thuộc quản lý của UBND xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị. Ông C phát hiện liền chạy đến ngăn rồi gọi điện báo cho bà Tuyền.

Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, ông Nguyễn Văn C cùng Hoàng Thị T đến văn phòng Công ty của ông D tại tổ dân phố H, xã P, tỉnh Quảng Trị để làm

rõ sự việc chặt cây keo lai của gia đình ông bà nhưng ông D đi vắng. Lúc này bà T quay lại lán của mình lấy ra 01 con dao, đi sang khu vực Công ty ông D, chặt vào thân 05 cây bàng Đài Loan mỗi cây một đến hai nhát nhưng chưa làm đổ cây rồi đi về. Số cây này do ông D trồng năm 2019 tại các thửa đất số 353 và thửa đất số 39 thuộc tờ bản đồ số 86, phần diện tích đất này UBND tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị) cho công ty của ông D thuê đất vào năm 2004 và đã bị thu hồi, giao cho UBND xã Sơn Trạch (nay là UBND xã Phong Nha) quản lý vào năm 2007.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bà T tiếp tục mang theo con dao nói trên quay lại khu vực vườn ươm, chặt đổ hoàn toàn 10 cây Bàng Đài Loan (trong đó có 05 cây bà đã chặt lúc sáng) của ông D. Sau đó, bà T cầm dao đi cùng ông C ra khu vực vỉa hè trước văn phòng công ty TNHH Du lịch B tranh cãi với ông D. Con trai ông D là Vũ Đoàn Minh T, sinh năm 2005, chạy ra ôm ông C từ phía sau lưng. Ông D nhặt một thanh kim loại dài 77,7cm (dạng thép gân, đường kính lớn nhất 1,3cm, hai đầu bằng, bề mặt hoen rỉ) tại sân công ty, đánh vào chân ông C 02 cái. Sau khi T buông ông C ra, ông D đuổi ông C và bà T đi về phía ngoài khuôn viên công ty thì gặp anh Ph đi từ lán của công ty ra, ông D yêu cầu anh Ph tước dao của bà T. Ph tiếp cận giằng co để lấy con dao trên tay bà T, ông D dùng thanh kim loại ở trên đánh 01 cái vào mông của bà T. Cùng thời điểm này, T điều khiển xe mô tô ra ngoài thì thấy bà T vẫn cầm dao nên điều khiển xe lao về phía trước mặt bà T, phanh gấp đồng thời tăng giảm ga 03 lần, nhấp nhả phanh tiến về phía bà T nhằm mục đích đe dọa, ngăn cản bà T lại gần khuôn viên công ty. Anh Ph giật được con dao từ tay của bà T rồi đem cất vào lán. Vợ chồng ông C và bà T bị ông D đuổi ra khỏi khuôn viên công ty.

Tại Kết luận định giá tài sản số 3709/KL-HĐĐGTS ngày 07/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND tỉnh Quảng Trị kết luận: 10 cây bàng Đài Loan trồng năm 2019 có giá trị tại thời điểm ngày 25/5/2025 là 6.866.667 đồng (sáu triệu tám trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy); 35 cây keo lai trồng năm 2021 có giá trị tại thời điểm ngày 25/5/2025 là 876.666 đồng (tám trăm bảy mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu).

Tại Kết luận giám định số 821/KL-KTHS ngày 23/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 thanh kim loại dài 77,7cm (dạng thép gân), hai đầu bằng, bề mặt hoen gỉ không phải là vũ khí, công cụ hỗ trợ; khi sử dụng đánh vào vùng chân và mông của người có thể gây thương tích.

Tại Bản kết luận Giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 40/KLTTCT-TTPYT và 41/KLTTCT-TTPYT ngày 02/3/2026 của Trung tâm Pháp Y, Sở Y tế Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông C và bà T tại thời điểm giám định là 0% và thương tích nêu trên là do vật tày gây nên.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đã thu giữ: 01 thanh kim loại dài 77,7cm (dạng thép gân), đường kính tại vị trí lớn nhất là 1,3cm, hai đầu bằng, bề mặt bị hoen gỉ; 01 con dao dài 49,5cm, phần lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28,5cm, mũi bằng, chiều rộng lớn nhất 7,6cm, chiều rộng nhỏ nhất 2,8cm, phần cán bằng gỗ dài 21cm, hình trụ tròn đường kính lớn nhất 4cm; 01 con dao dài 45,2cm, phần lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28,2cm, mũi bằng, chiều rộng lớn nhất 6,2cm, chiều rộng nhỏ nhất 2,8cm, phần cán bằng gỗ dài 17cm, hình trụ tròn đường kính lớn nhất 4cm; 01 USB nhãn hiệu KOXIA, dung lượng 32GB, màu trắng có chứa 01 video tên là 1.mp4, dung lượng 6,79MB, thời lượng 43 giây ngày 25/5/2025 và 01 video tên là 2.mp4, dung lượng 10,7MB, thời lượng 1 phút 09 giây ngày 25/5/2025. Hoàn lại sau giám định 01 hộp giấy cacton, dán kính các mép, được niêm phong bằng giấy niêm phong có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia.

- Trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Thế D không yêu cầu bồi thường. Ông Nguyễn Văn C, bà Hoàng Thị T có yêu cầu bồi thường đối với thiệt hại về tài sản do ông Vũ Thế D và anh Nguyễn Văn Ph đã gây ra đồng thời ông bà yêu cầu ông D bồi thường thiệt hại về thương tích trong vụ việc.

Cáo trạng số 108/CT-VKSQTI-KV ngày 19/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hoàng Thị T không yêu cầu ông Vũ Thế D, anh Nguyễn Văn Ph bồi thường thiệt hại về tài sản; không yêu cầu ông Vũ Thế D bồi thường thiệt hại về thương tích trong vụ việc.

- Ông Vũ Thế D trình bày 10 cây bàng Đài Loan là tài sản của Công ty TNHH Du lịch B được trồng trong vườn ươm của Công ty TNHH Du lịch B. Nay ông D yêu cầu bị cáo Hoàng Thị T phải bồi thường thiệt hại về tài sản 10 cây Bàng Đài Loan mà bị cáo đã chặt cho Công ty TNHH Du lịch B. Tại phiên tòa ông D cung cấp Hợp đồng kinh tế số 06/HĐKT ngày 06/12/2020 (về cung cấp cây xanh và dịch vụ trồng cây) tại thị trấn P, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, yêu cầu định giá lại để xác định giá trị bồi thường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; về bồi thường thiệt hại tài sản và bồi thường thiệt hại về thương tích bị cáo Hoàng Thị T không yêu cầu nên không xem xét; buộc bị cáo Hoàng Thị T phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công

ty TNHH Du lịch B số tiền 6.866.667 đồng; về vật chứng và án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, đồng tình với những tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, do sự hiểu biết về pháp luật cũng còn hạn chế nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị T: Nhất trí với tội danh và điều luật Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội hủy hoại tài sản. Nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên đề nghị xem xét áp dụng thêm điểm m khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “phạm tội do lạc hậu” để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại quá trình điều tra ông Dũng không yêu cầu và không có ý kiến gì về kết quả của Hội đồng định giá nên đề nghị không xem xét.

- Ông D: Đề nghị buộc bị cáo Hoàng Thị T phải bồi thường thiệt hại về tài sản 10 cây Bàng Đài Loan mà bị cáo đã chặt cho Công ty TNHH Du lịch B; yêu cầu định giá lại để xác định giá trị bồi thường.

- Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Đối với đề nghị áp dụng điểm m khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự quá trình điều tra không có tài liệu nào thể hiện việc bị cáo phạm tội xuất phát từ trình độ nhận thức lạc hậu, phong tục, tập quán lạc hậu hoặc điều kiện sống đặc biệt hạn chế khả năng nhận thức pháp luật. Vì vậy đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này theo ý kiến của người bào chữa cho bị cáo. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại luật sư đề nghị không xem xét do quá trình điều tra phía ông D không yêu cầu là không có căn cứ vì tại phiên tòa ông D đại diện theo pháp luật của Công ty có yêu cầu bồi thường, việc giải quyết trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự là cần thiết, đảm bảo giải quyết toàn diện vụ án. Do đó, không chấp nhận ý kiến của luật sư về nội dung này. Tuy nhiên, đối với yêu cầu của ông D đại diện cho Công ty TNHH Du lịch B đề nghị định giá lại tài sản để bồi thường là không có căn cứ đề nghị HĐXX căn cứ kết luận định giá của Hội đồng định giá để xác định giá trị bồi thường.

Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những ý kiến đã trình bày.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về xác định bị hại trong vụ án: Quá trình điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Trị và tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Trị xác định ông Vũ Thế D là bị hại. Tuy nhiên, tại phiên tòa qua xét hỏi công khai, ông D xác định số cây bị thiệt hại (10 cây Bàng Đài Loan) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Du lịch B được trồng trong vườn ươm của Công ty; đồng thời cung cấp hợp đồng mua bán cây thể hiện Công ty TNHH Du lịch B mua số cây trên; theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên (có tại hồ sơ) xác định ông D là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định số cây bị thiệt hại là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Du lịch B. Do đó, Công ty TNHH Du lịch B mới là chủ thể bị thiệt hại trực tiếp do hành vi phạm tội gây ra và được xác định là bị hại trong vụ án; ông Vũ Thế D là người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định tại Điều 62 Bộ luật tố tụng hình sự. Việc xác định lại bị hại phù hợp với tài liệu, chứng cứ không làm thay đổi bản chất vụ án, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác.

[3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, luật sư, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án tiếp tục xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung quyết định truy tố mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, ngày 25/5/2025 Hoàng Thị T đã dùng dao chặt đổ hoàn toàn 10 cây bàng Đài Loan tại vườn ươm của Công ty TNHH Du lịch B. Theo Kết luận định giá tài sản số 3709/KL-HĐĐGTS ngày 07/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND tỉnh Quảng Trị kết luận trị giá tài sản bị thiệt hại là

6.866.667 đồng (sáu triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng). Hành vi của bị cáo Hoàng Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự đúng như Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã truy tố.

[5] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức đầy đủ được việc xâm phạm trái pháp luật đối với tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì bức xúc từ việc ông D đã chỉ đạo người khác chặt phá 35 cây keo của gia đình, Hoàng Thị T đã sử dụng dao chặt đổ 10 cây Bàng Đài Loan thuộc sở hữu của Công ty TNHH Du lịch B. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại cũng có lỗi là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về hình phạt: Xét ở thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù, mà cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đã đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét bị cáo Hoàng Thị T không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị T không yêu cầu bồi thường đối với thiệt hại về tài sản; không yêu cầu bồi thường thiệt hại về thương tích nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của Công ty TNHH Du lịch B: Mặc dù trong quá trình điều tra không yêu cầu bồi thường thiệt hại tuy nhiên việc không yêu cầu bồi thường trong quá trình điều tra không làm mất quyền yêu cầu bồi thường của bị hại tại phiên tòa. Mặt khác, qua các tài liệu

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định bị cáo là người đã gây thiệt hại đối với 10 cây bàng Đài Loan thuộc sở hữu của Công ty TNHH Du lịch B nên Hội đồng xét xử có căn cứ xem xét, giải quyết yêu cầu bồi thường của Công ty trong vụ án này.

Tuy nhiên, Ông D đại diện cho Công ty TNHH Du lịch B đề nghị định giá lại để xác định giá trị tài sản đối với 10 cây bàng Đài Loan, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa ông D có cung cấp hợp đồng kinh tế về mua bán giá trị cây bạch đàn Đài Loan nhưng tài sản bị thiệt hại trong vụ án đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá theo đúng quy định. Phía Công ty không cung cấp được căn cứ chứng minh kết luận định giá không khách quan, không chính xác hoặc vi phạm nghiêm trọng về trình tự, thủ tục định giá. Tại phiên tòa chính ông D cũng khẳng định việc định giá của Hội đồng định giá là đúng theo quy định, không vi phạm về trình tự, thủ tục định giá. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu định giá lại của Công ty TNHH Du lịch B mà lấy Kết luận định giá tài sản số 3709/KL-HĐĐGTS ngày 07/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND tỉnh Quảng Trị làm căn cứ xác định thiệt hại và chấp nhận yêu cầu bồi thường của Công ty TNHH Du lịch B theo giá trị tài sản đã được định giá. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hoàng Thị T phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty TNHH Du lịch B số tiền 6.866.667 đồng (sáu triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

[9] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 thanh kim loại dài 77,7 cm và 01 con dao dài 45,2cm quá trình điều tra xác định ông D và anh Ph sử dụng khi thực hiện hành vi chặt cây và gây thương tích. Đối với hành vi của ông D và anh Ph cơ quan có thẩm quyền đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 26/3/2026 (đối với ông D) và Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 26/3/2026 (đối với anh Ph). Tuy nhiên, các quyết định xử phạt hành chính đối với ông D và anh Ph không thể hiện việc xử lý đối với 01 thanh kim loại và 01 con dao trên. Xét thấy 01 thanh kim loại 77,7 cm và 01 con dao dài 45,2cm không phải là công cụ, phương tiện phạm tội trong vụ án này, việc xử lý các vật chứng này liên quan đến hành vi hành chính của ông D và anh Ph. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này mà giao cho cơ quan đã ban hành quyết định xử phạt hành chính xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- Đối với 01 con dao dài 49,5cm; 01 thùng giấy cacton bên trong có các thân cây gỗ đã khô liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đôi 01 USB nhãn hiệu KOXIA, dung lượng 32GB, màu trắng có chứa 01 video tên là 1.mp4, dung lượng 6,79MB, thời lượng 43 giây ngày 25/5/2025 và 01 video tên là 2.mp4, dung lượng 10,7MB, thời lượng 1 phút 09 giây ngày 25/5/2025 trong có chứa hình ảnh là tài liệu chứng cứ có giá trị liên quan trong vụ án cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[10] Liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi cố ý gây thương tích của ông Vũ Thế D. Do kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông C và bà T đều là 0% và hung khí sử dụng không phải là vũ khí quân dụng nên không xử lý hình sự. Liên quan trong vụ án, ông Vũ Thế D và anh Nguyễn Văn Ph đã có hành vi hủy hoại 35 cây keo lai của ông C và bà T, gây thiệt hại 876.666 đồng. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Trị đã chuyển hồ sơ đến Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Trị đề xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản của ông Vũ Thế D, anh Nguyễn Văn Ph.

Đối với hành vi dùng xe mô tô tăng ga, nháp nhả vào người bà T của anh Vũ Đoàn Minh T chỉ nhằm mục đích đe dọa, không nhằm gây thương tích cho bà T nên không có căn cứ xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Trị nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho UBND xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hoàng Thị T phải bồi thường thiệt hại về

tài sản cho Công ty TNHH Du lịch B số tiền 6.866.667 đồng (sáu triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài 49,5 cm, phần lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28,5 cm, mũi bằng, chiều rộng lớn nhất 7,6cm, chiều rộng nhỏ nhất 2,8cm, phần cán bằng gỗ dài 21cm, hình trụ tròn đường kính lớn nhất 4cm – Ký hiệu M1. Được niêm phong bằng giấy niêm phong có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và có chữ ký của những người tham gia.

- 01 hộp giấy carton dán kín các mép bên ngoài dán giấy niêm phong được niêm phong bằng giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. Bên trong có:

+ 01 (một) đoạn thân gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 21,8cm, đường kính lớn nhất 11cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát - ký hiệu A1.

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 19cm, đường kính lớn nhất 10,5cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát - ký hiệu A2.

+ 01 (một) đoạn thân gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 18,8 cm, đường kính lớn nhất 6,4cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát - ký hiệu A3.

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 23,7 cm, đường kính lớn nhất 10cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát - ký hiệu A4.

+ 01 (một) đoạn thân gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 26,4 cm, đường kính lớn nhất 4,2cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát kích - ký hiệu A5.

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 30,5 cm, đường kính lớn nhất 6cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát - ký hiệu A6.

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 14,8cm, đường kính lớn nhất 7,8cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát - ký hiệu A7.

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 12,3cm, đường kính lớn nhất 7,4cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát - ký hiệu A8;

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ đã khô, hình trụ tròn, dài 16cm, đường kính lớn nhất 8,2cm, một đầu có dấu vết cưa nham nhở, một đầu có dấu vết chặt vát - ký hiệu A9.

* Chuyển cho Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đề xử lý theo thẩm quyền (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính) đối với:

- 01 thanh kim loại Dài 77,7cm (dạng thép gân), đường kính tại vị trí lớn nhất là 1,3cm, hai đầu bằng, bề mặt bị hoen gỉ (được niêm phong trong 01 (một) bì cát tông dán kín, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia và đóng hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

- 01 con dao dài 45,2cm, phần lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28,2cm, mũi bằng, chiều rộng lớn nhất 6,2cm, chiều rộng nhỏ nhất 2,8cm, phần cán bằng gỗ dài 17cm, hình trụ tròn đường kính lớn nhất 4cm – Ký hiệu M2. Được niêm phong bằng giấy niêm phong có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và có chữ ký của những người tham gia.

Các vật chứng trên có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

* Lưu giữ theo hồ sơ vụ án: 01 USB nhãn hiệu KOXIA, dung lượng 32GB, màu trắng có chứa 01 video tên là 1.mp4, dung lượng 6,79MB, thời lượng 43 giây ngày 25/5/2025 và 01 video tên là 2.mp4, dung lượng 10,7MB, thời lượng 1 phút 09 giây ngày 25/5/2025.

5. Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 343.333 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/6/2026); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1, Quảng Trị;
- CQĐT Công an tỉnh Quảng Trị;
- THADS khu vực 1, Quảng Trị;
- Sở tư pháp Quảng Trị;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo, bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Thị Thu

